

BÀI THỰC HÀNH C# SỐ 3 PHẦN VÒNG LẶP LỒNG NHAU

Bài 3.1: Nhập vào hai số nguyên dương m, n . Vẽ ra màn hình hình chữ nhật bằng các dấu $*$ kích thước $m \times n$. Ví dụ với $m = 4, n = 5$:

```
* * * * *
* * * * *
* * * * *
* * * * *
```

Bài 3.2: Nhập vào hai số nguyên dương m, n . Vẽ hình chữ nhật rỗng bằng các dấu $*$ kích thước $m \times n$. Ví dụ với $m = 4, n = 5$:

```
* * * * *
*       *
*       *
*       *
* * * * *
```

Bài 3.3: In ra màn hình bảng cửu chương theo chiều ngang. Ví dụ:

1 x 1 = 1	2 x 1 = 2	3 x 1 = 3	4 x 1 = 4	5 x 1 = 5	6 x 1 = 6	7 x 1 = 7	8 x 1 = 8	9 x 1 = 9	10 x 1 = 10
1 x 2 = 2	2 x 2 = 4	3 x 2 = 6	4 x 2 = 8	5 x 2 = 10	6 x 2 = 12	7 x 2 = 14	8 x 2 = 16	9 x 2 = 18	10 x 2 = 20
1 x 3 = 3	2 x 3 = 6	3 x 3 = 9	4 x 3 = 12	5 x 3 = 15	6 x 3 = 18	7 x 3 = 21	8 x 3 = 24	9 x 3 = 27	10 x 3 = 30
1 x 4 = 4	2 x 4 = 8	3 x 4 = 12	4 x 4 = 16	5 x 4 = 20	6 x 4 = 24	7 x 4 = 28	8 x 4 = 32	9 x 4 = 36	10 x 4 = 40
1 x 5 = 5	2 x 5 = 10	3 x 5 = 15	4 x 5 = 20	5 x 5 = 25	6 x 5 = 30	7 x 5 = 35	8 x 5 = 40	9 x 5 = 45	10 x 5 = 50
1 x 6 = 6	2 x 6 = 12	3 x 6 = 18	4 x 6 = 24	5 x 6 = 30	6 x 6 = 36	7 x 6 = 42	8 x 6 = 48	9 x 6 = 54	10 x 6 = 60
1 x 7 = 7	2 x 7 = 14	3 x 7 = 21	4 x 7 = 28	5 x 7 = 35	6 x 7 = 42	7 x 7 = 49	8 x 7 = 56	9 x 7 = 63	10 x 7 = 70
1 x 8 = 8	2 x 8 = 16	3 x 8 = 24	4 x 8 = 32	5 x 8 = 40	6 x 8 = 48	7 x 8 = 56	8 x 8 = 64	9 x 8 = 72	10 x 8 = 80
1 x 9 = 9	2 x 9 = 18	3 x 9 = 27	4 x 9 = 36	5 x 9 = 45	6 x 9 = 54	7 x 9 = 63	8 x 9 = 72	9 x 9 = 81	10 x 9 = 90
1 x 10 = 10	2 x 10 = 20	3 x 10 = 30	4 x 10 = 40	5 x 10 = 50	6 x 10 = 60	7 x 10 = 70	8 x 10 = 80	9 x 10 = 90	10 x 10 = 100

Bài 3.4: Nhập số nguyên dương h . Vẽ ra màn hình tam giác vuông góc trái dưới chiều cao h . Ví dụ $h = 4$:

```

*
* *
* * *
* * * *
    
```

Bài 3.5: Nhập số nguyên dương h . Vẽ ra màn hình tam giác vuông góc trái trên chiều cao h . Ví dụ $h = 4$:

```

* * * *
* * *
* *
*
    
```

Bài 3.6: Nhập số nguyên dương h . Vẽ ra màn hình tam giác vuông góc phải dưới chiều cao h . Ví dụ $h = 4$:

```

          *
        * *
      * * *
    * * * *
    
```

Bài 3.7: Nhập số nguyên dương h . Vẽ ra màn hình tam giác vuông góc phải trên chiều cao h . Ví dụ $h = 4$:

```

* * * *
  * * *
    * *
      *
    
```

Bài 3.8: Nhập số nguyên dương h sau đó in ra màn hình tam giác cân chiều cao h .
Ví dụ $h = 5$:

```

      *
     * * *
    * * * * *
   * * * * * *
  * * * * * * *
 * * * * * * *

```

Bài 3.9: Nhập số nguyên dương h sau đó in ra màn hình tam giác số đối xứng chiều cao h . Ví dụ $h = 5$:

```

      1
     1 2 1
    1 2 3 2 1
   1 2 3 4 3 2 1
  1 2 3 4 5 4 3 2 1

```

Bài 3.10: Nhập số nguyên dương h sau đó in ra màn hình tam giác cân rỗng chiều cao h . Ví dụ $h = 5$:

```

      1
     1  1
    1    1
   1      1
  1        1
 1 1 1 1 1 1 1 1 1

```

Bài 3.11: Cho hình vuông kích thước 7 x 7. Vẽ hình tim sử dụng vòng lặp. Ví dụ:

```

      *  *      *  *
    *  *  *  *  *  *  *
  *  *  *  *  *  *  *
    *  *  *  *  *
      *  *  *
        *  *  *
          *
  
```

Bài 3.12: Nhập vào hai số nguyên $a < b$. Hiển thị ra màn hình tất cả các số nguyên tố trong đoạn $[a, b]$.

Bài 3.13: Viết chương trình hiển thị ra màn hình các số thuận nghịch có 9 chữ số.

===== CÓ THỂ BẠN MUỐN =====

Hướng dẫn Học Lập Trình C# đầy đủ và cập nhật: [Click vào đây!](#) Hoặc quét mã:



Hướng dẫn giải đáp bài tập: [Click vào đây!](#) Hoặc quét mã:



Fanpage Facebook: [Click vào đây](#) Hoặc quét mã:



CT Tutorial